

Số: 36/2025/QĐST-DS

Mỏ Cày Nam, ngày 16 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 109/2025/TLST-DS ngày 27 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Trang N, sinh năm 1993; Trú tại: Khu phố 7, thị trấn Mỏ C, huyện Mỏ Cày N, tỉnh Bến Tre. (Người đại diện Huỳnh Thị Phương Th, sinh năm 1971; Trú tại ấp Tân Quới 2, xã Phước H, huyện Mỏ Cày N, tỉnh Bến Tre)

Bị đơn: Trần Thị C, sinh năm 1962; Trú tại: Ấp Tân Phú 1, xã Phước H, huyện Mỏ Cày N, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trần Thị C có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Trang N số tiền 38.500.000 đồng (ba mươi tám triệu năm trăm ngàn) đồng. Thời hạn trả khi quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Kể từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật, khi có đơn yêu cầu thi hành án của chị N, nếu bà C chưa thi hành xong các khoản tiền phải thi hành án thì còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Án phí dân sự sơ thẩm: 962.000 đồng, bà C có nghĩa vụ chịu, nhưng do bà C thuộc diện người cao tuổi nên được miễn nộp toàn bộ. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí cho chị N 962.500 đồng theo biên lai thu số 0011638 ngày 25/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân MCN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký